

Số: 473/2021/QĐST- HNGĐ

Đông Anh, ngày 28 tháng 10 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 410/2021/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh Trương Văn Đ, sinh ngày 03/3/1995, căn cước công dân số 001095013xxx do Cục cảnh sát cấp ngày 20/7/2021.

Hộ khẩu thường và nơi ở: Thôn TP, xã BH, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị Lương Thị O, sinh ngày 20/7/1995, giấy chứng minh nhân dân số 013421xxx do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 14/5/2011.

Hộ khẩu thường và nơi ở: Xóm V, xã CL, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trương Văn Đ và chị Lương Thị O.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Anh chị có một con chung là: Trương Thảo L, sinh ngày 03/02/2019.

Ly hôn, chị O trực tiếp nuôi dưỡng cháu L và anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị O mỗi tháng 3.000.000 đồng kể từ tháng 10 năm 2021 cho đến khi cháu L thành niên hoặc có sự thay đổi khác. Anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

- **Về án phí sơ thẩm:** Án phí ly hôn sơ thẩm: 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) mỗi bên chịu 1/2, hai bên thoả thuận để anh Đ chịu cả.

Án phí cấp dưỡng nuôi con chung: 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), hai bên thoả thuận để anh Đ chịu cả.

Tổng cộng án phí anh Đ phải chịu là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào 300.000 đồng anh đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0045572 ngày 14/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Toà án Hà Nội;
- Thi hành án dân sự;
- UBND xã BH, huyện ĐA, Hà Nội (GCN kết hôn số xx/2019 ngày 26/6/2019);
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Thu Thanh